

Đề chính thức

**MÔN THI: NGŨ VĂN**

Thời gian làm bài: 120 phút (không kể thời gian phát đề)

Đề thi gồm: 03 trang

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (1,0 điểm)**

Chọn một trong bốn phương án A, B, C, D để trả lời các câu hỏi sau:

**Câu 1 (0,25 điểm).** Câu ca dao: *Công cha như núi Thái Sơn – Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra* sử dụng phép tu từ nào?

- A. Nhân hóa       B. So sánh      C. Ẩn dụ      D. Hoán dụ

**Câu 2 (0,25 điểm).** Từ nào sau đây viết đúng chính tả?

- A. Bồi hồi      B. Dung dinh      C. Sao suyển      D. Trăm chỉ

**Câu 3 (0,25 điểm).** Chọn từ mà nghĩa của nó KHÔNG cùng nhóm với các từ còn lại.

- A. Ti tê      B. Thủ thi       C. Tranh luận      D. Tâm sự

**Câu 4 (0,25 điểm).** Trong các câu văn sau đây, câu nào là câu ghép?

- A. *Vợ tôi không ác, nhưng thị khổ quá rồi.*  
B. *Mặt lão đột nhiên co rúm lại.*  
C. *Lão hu hu khóc.*  
D. *Tôi nghĩ đến mấy quyển sách quý của tôi.*

(Nam Cao, *Lão Hạc*)

**II. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc văn bản sau:

**GỌI CON**

(Trích)

Bảo Ninh <sup>(1)</sup>

(Tóm tắt: *Truyện kể về một gia đình ở Hà Nội trước và sau kháng chiến chống Mỹ. Gia đình này có bốn người con, trong đó ba người con đầu học tập ở nước ngoài và thành đạt trở về. Riêng người con trai út tên là Nghĩa lựa chọn lên đường đi chiến đấu. Thương nhớ con, người mẹ đã viết và gửi rất nhiều bức thư nhưng đều không có lời hồi đáp vì người con ấy đã hi sinh. Ngay cả người cha cũng mòn mỏi chờ đợi con rồi ra đi trong bệnh tật. Còn người mẹ âm thầm chịu đựng nỗi đau đến tận cuối đời. Đến khi mẹ mất rồi, nhân vật Tân – một trong ba người con đầu – phát hiện trong chiếc rương cũ của mẹ là những bức thư mẹ đã gửi cho Nghĩa mà bưu điện trả về. Đoạn trích dưới đây nằm trong phần cuối của truyện.*)

[...] Từ ngày Nghĩa lên đường đi Bê<sup>(2)</sup>, cha mỗi năm mỗi yêu, sức lực lạng lẽ hao mòn. Rồi vốn chỉ là một cái u nhỏ mà phát thành ung độc sung lớn sau lưng. Bệnh viện thiếu thuốc thiếu giường, mẹ đưa cha về chữa tại gia. Mà với cảnh ngộ đau ốm cơ cực thế thì chẳng cần sơ tán về vùng quê làm gì, đành liều, hai vợ chồng già bên nhau bất chấp máy bay Mỹ. Bom nổ, nhà cửa rung chuyển, vôi trần rụng lả tả. Đường điện thành phố bị phá hỏng

liên miên nhiều ngày, ban đêm tối đen, nóng nực, ngột thở. Mẹ thức quạt cho cha. Bị sự đau đớn hành hạ, cha rộc rạc tiêu tụy, thuốc uống vào nôn ra hết. Nhưng đến tuần cuối cùng thì chùng như đỡ đau, gượng lên ăn được chút cơm và có thể ngồi dậy. Song suốt mấy ngày liền ông không ngủ. Ông nói muốn được thức trắng cho tới giờ nhắm mắt. Đêm xuống, mẹ pha cho cha một ấm trà rồi đỡ ông ra ngồi ở bên bàn kê cửa sổ. Trong bóng đêm của thành phố chiến tranh, cha chờ đón cái chết theo cái cách như vậy. Cha mất lúc rạng mai. Ông ngả người vào lưng ghế, nhẹ nhàng nắm lấy tay mẹ và thì thầm gọi con, Nghĩa.

Tất cả những điều ấy chưa từng bao giờ mẹ viết trong thư gửi ra nước ngoài cho Tân và anh chị của anh. Sau này cũng không bao giờ kể ra lời. Vậy mà bây giờ nhận lấy chiếc rương này thì câu chuyện dài triền miên đêm này qua đêm khác, năm này qua năm khác mẹ đã kể với người con út, Tân lại phải đón lấy. “*Khổ thân các con sinh ra gặp thời loạn lạc...*”, lá thư ấy mẹ viết vào ngày cuối tháng Chạp năm 72. Đất trời bùng cháy, thành phố đổ vỡ, nhưng mẹ không rời Hà Nội. Hơi bom phá toang cửa kính, mẹ vẫn đêm đêm yên lặng ngồi ở chỗ ngày trước cha vẫn thường ngồi, và vẫn như hồi cha còn sống, mẹ pha một ấm trà để lên khay trên bàn giữa hai cái tách hạt mít. “*Đêm qua bom rơi quá gần, thế mà cô bé Loan tàng dưới lại chạy lên đây ngồi cùng với mẹ bên cửa sổ. Loan cùng lớp với con, còn nhớ không, Nghĩa? Loan sắp tốt nghiệp Đại học Quân y và cũng sẽ vào trong ấy. Nó nói vào đây với con. Mẹ nhớ ngày con lên đường, cả con cả Loan đều còn nhỏ dại lắm, vậy mà nay Loan nó đã lớn phổng lên, một chiến sĩ xinh đẹp và can đảm biết nhường nào... Trước kia, đối với mẹ, sinh con trai con gái đều quý. Nhưng bây giờ nhìn cảnh bom đạn mù trời, mẹ nghĩ giá hồi đó con sinh ra được mang phận con gái thì hơn. Thời loạn thân gái cũng chẳng sướng gì, nhưng dù sao nếu phận gái thì chắc không đến nỗi bây giờ con biệt âm vô tín. Mẹ biết chắc con còn sống, nhưng giờ đây con ở phương nào vậy con? Sao con lại có thể im lặng lâu như thế hở con? Không một bức thư, không một tin tức nhắn nhe nào cho mẹ, sao thế hở con, Nghĩa ơi?*”.

\*\*\*

Nghĩa ơi. Tiếng gọi ấy là lời cuối của lá thư cuối cùng mẹ của Tân viết gửi người con trai út. Không còn lá thư nào viết vào những ngày tháng sau đó nữa. Có lẽ vì sau đó là năm 73, hòa bình. Anh chị em Tân lần lượt đổ đạt trở về.

Có những người con sáng giá như anh chị em Tân, mẹ là một bà mẹ hạnh phúc hơn bao bà mẹ khác. Nào ngờ mẹ không hề biết thế là hạnh phúc. Gương mặt mẹ suốt bao năm trời đến tận khi nhắm mắt xuôi tay luôn lẳng lẳng một vẻ chờ đợi âm thầm, rụt rè và vô vọng. May thay, cũng giống như những bức thư mãi mãi ở yên dưới đáy rương bên đầu giường mẹ, nỗi đau lòng của mẹ không bao giờ thốt nên lời, người ta không biết tới. Nồng nỗi thương tâm bất động của một người già có cái đáng quý là không làm ai phải để ý, bởi để ý tới thì không khỏi đau thắt trong lòng và không sao mà có thể bình tâm để yên ổn sống một cách dễ chịu cho nổi.

(Bảo Ninh, *Những truyện ngắn*,

NXB Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2013, tr.490 – 493)

**\* Chú thích:**

<sup>(1)</sup> Bảo Ninh sinh năm 1952, quê ở Quảng Bình. Ông vào bộ đội năm 1969 và bắt đầu viết văn sau khi giải ngũ vào năm 1975. Tên tuổi của ông gắn liền với *Nỗi buồn chiến tranh* (1991) – một tiểu thuyết được dư luận bạn đọc trong và ngoài nước đánh giá rất cao. Bên cạnh đó, ông còn viết các truyện ngắn khác về đề tài chiến tranh và thời kì hậu chiến.

<sup>(2)</sup> *đi Bê*: vào chiến trường miền Nam.

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Xác định phương thức biểu đạt chính sử dụng trong văn bản trên.

**Câu 2 (0,5 điểm).** Những nhân vật nào được nhắc đến trong đoạn trích?

**Câu 3 (1,0 điểm).** Tiếng gọi *con* da diết cất lên từ sâu thẳm trái tim người mẹ, được gửi gắm trong lá thư cuối cùng ẩn chứa những nỗi niềm gì của mẹ?

**Câu 4 (1,0 điểm).** Em rút ra những thông điệp sâu sắc gì từ văn bản trên?

**III. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình tượng nhân vật người mẹ trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

**Câu 2 (4,0 điểm).** Có ý kiến cho rằng: *Chúng ta không thể chữa lành tất cả những vết thương nhưng có thể làm vơi bớt bằng sự đồng cảm.*

Em hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về sự thấu hiểu, sẻ chia trong cuộc sống.

---HẾT---